

Số: 5447/CT-TTHT

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2019

V/v trích lập dự phòng đầu tư tài chính

Kính gửi: Công ty TNHH Đầu tư và phát triển TCT
(Đ/c: Số 2 Chương Dương Độ, P. Chương Dương, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
MST: 0100231603)

Trả lời công văn số 20181204/CV-TCT ngày 04/12/2018 của Công ty TNHH Đầu tư và phát triển TCT (sau đây gọi tắt là Công ty) đề nghị hướng dẫn về việc trích lập dự phòng đầu tư tài chính. Về vấn đề này, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 7/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp tại doanh nghiệp.

+ Tại Khoản 2 Điều 2 quy định như sau:

"2. Dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính: là dự phòng phân giá trị bị tổn thất do các loại chứng khoán đầu tư của doanh nghiệp bị giảm giá; giá trị các khoản đầu tư tài chính bị tổn thất do tổ chức kinh tế mà doanh nghiệp đang đầu tư vào bị lỗ."

+ Tại Điều 3 quy định về nguyên tắc chung trong trích lập các khoản dự phòng:

"Điều 3. Nguyên tắc chung trong trích lập các khoản dự phòng."

1. Các khoản dự phòng nêu tại điểm 1, 2, 3, 4 Điều 2 Thông tư này được trích trước vào chi phí hoạt động kinh doanh năm báo cáo của doanh nghiệp, giúp cho doanh nghiệp có nguồn tài chính để bù đắp tổn thất có thể xảy ra trong năm kế hoạch, nhằm bảo toàn vốn kinh doanh; đảm bảo cho doanh nghiệp phản ánh giá trị vật tư hàng hóa tồn kho, các khoản đầu tư tài chính không cao hơn giá cả trên thị trường và giá trị của các khoản nợ phải thu không cao hơn giá trị có thể thu hồi được tại thời điểm lập báo cáo tài chính."

2. Thời điểm lập và hoàn nhập các khoản dự phòng là thời điểm cuối kỳ kế toán năm. Trường hợp doanh nghiệp được Bộ Tài chính chấp thuận áp dụng năm tài chính khác với năm dương lịch (bắt đầu từ ngày 1/1 và kết thúc 31/12 hàng năm) thì thời điểm lập và hoàn nhập các khoản dự phòng là ngày cuối cùng của năm tài chính."

Đối với các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán phải lập báo cáo tài chính giữa niên độ thì được trích lập và hoàn nhập dự phòng ở cả thời điểm lập báo cáo tài chính giữa niên độ."

- Căn cứ Thông tư số 89/2013/TT-BTC ngày 28/6/2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 7/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp tại doanh nghiệp.

+ Tại Điều 1 sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5 Thông tư số 228/2009/TT-BTC như sau:

"a) Đối tượng: là các khoản vốn doanh nghiệp đang đầu tư vào tổ chức kinh tế được thành lập theo quy định của pháp luật (bao gồm: công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần không đủ điều kiện để trích lập dự phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 228/2009/TT-BTC ngày 7/12/2009 của Bộ Tài chính, công ty liên doanh, công ty hợp danh) và các khoản đầu tư dài hạn khác phải trích lập dự phòng nếu tổ chức kinh tế mà doanh nghiệp đang đầu tư bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư).

Việc trích lập dự phòng đầu tư dài hạn được thực hiện đối với các khoản đầu tư được trình bày theo phương pháp giá gốc, không áp dụng cho các khoản đầu tư trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.

b) Điều kiện: Doanh nghiệp chỉ thực hiện trích lập dự phòng khi tổng số vốn đầu tư thực tế của chủ sở hữu cao hơn tổng giá trị vốn chủ sở hữu thực có của tổ chức kinh tế được đầu tư.

c) Phương pháp trích lập dự phòng:

Mức trích cho mỗi khoản đầu tư tài chính bằng số vốn đã đầu tư và tính theo công thức sau:

$$\begin{array}{l} \text{Mức trích dự} \\ \text{phòng cho mỗi} \\ \text{khoản đầu tư} \\ \text{tài chính} \end{array} = \left(\begin{array}{l} \text{Tổng vốn} \\ \text{đầu tư thực} \\ \text{tế của các} \\ \text{bên tại tổ} \\ \text{chức kinh tế} \end{array} - \begin{array}{l} \text{Vốn chủ sở} \\ \text{hữu thực có} \\ \text{của tổ chức} \\ \text{kinh tế} \end{array} \right) \times \frac{\text{Số vốn đầu tư của} \\ \text{mỗi bên}}{\text{Tổng vốn đầu tư thực} \\ \text{tế của các bên tại tổ} \\ \text{chức kinh tế}}$$

Trong đó:

- Tổng vốn đầu tư thực tế của các bên tại tổ chức kinh tế được xác định trên Bảng cân đối kế toán năm của tổ chức kinh tế nhận vốn góp tại thời điểm trích lập dự phòng (mã số 411 và 412 Bảng cân đối kế toán - ban hành kèm theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

- Vốn chủ sở hữu thực có của tổ chức kinh tế được xác định trên Bảng cân đối kế toán năm của tổ chức kinh tế tại thời điểm trích lập dự phòng (mã số 410 Bảng cân đối kế toán - ban hành kèm theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

...

d. Xử lý khoản dự phòng:

Tại thời điểm lập dự phòng nếu các khoản vốn đầu tư vào tổ chức kinh tế bị tổn thất do tổ chức kinh tế bị lỗ thì phải trích lập dự phòng tổn thất các đầu tư tài chính theo các quy định tại tiết c Điều này;

Nếu số dự phòng tổn thất đầu tư tài chính phải trích lập bằng số dư khoản dự phòng, thì doanh nghiệp không phải trích lập khoản dự phòng tổn thất đầu tư tài chính;

Nếu số dự phòng phải trích lập cao hơn số dư khoản dự phòng, thì doanh nghiệp trích thêm vào chi phí tài chính của doanh nghiệp phần chênh lệch.

Nếu số dự phòng phải trích lập thấp hơn số dư khoản dự phòng, thì doanh nghiệp phải hoàn nhập phần chênh lệch ghi giảm chi phí tài chính."

+ Tại Điều 2 quy định về tổ chức thực hiện như sau:

"1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 7 năm 2013.

2. Các doanh nghiệp đã thực hiện trích lập dự phòng đối với các khoản đầu tư tài chính trên cơ sở báo cáo tài chính cùng năm của tổ chức kinh tế nhận vốn góp khi các cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra xuất toán khỏi chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thì số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp tăng thêm tương ứng mà doanh nghiệp đã nộp vào ngân sách nhà nước sẽ giảm trừ vào số phải nộp của năm sau (trường hợp doanh nghiệp chưa nộp thì không phải nộp và không phải điều chỉnh lại sổ sách kế toán).

Các doanh nghiệp đã thực hiện trích lập dự phòng đối với các khoản đầu tư tài chính trên cơ sở báo cáo tài chính năm trước của tổ chức kinh tế nhận vốn góp (Ví dụ: Công ty mẹ trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính dài hạn năm 2011 đã căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2010 của các tổ chức kinh tế nhận vốn góp), doanh nghiệp đã thực hiện kê khai thuế theo quy định của pháp luật thì không thực hiện điều chỉnh lại việc trích lập dự phòng các khoản đầu tư tài chính theo quy định của Thông tư này.”

- Căn cứ Khoản 5 Điều 10 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về khai bổ sung hồ sơ khai thuế như sau:

“5. Khai bổ sung hồ sơ khai thuế

a) Sau khi hết hạn nộp hồ sơ khai thuế theo quy định, người nộp thuế phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai sót thì được khai bổ sung hồ sơ khai thuế.

Đối với loại thuế có kỳ quyết toán thuế năm: Trường hợp chưa nộp hồ sơ khai quyết toán thuế năm thì người nộp thuế khai bổ sung hồ sơ khai thuế tạm nộp của tháng, quý có sai sót, đồng thời tổng hợp số liệu khai bổ sung vào hồ sơ khai quyết toán thuế năm. Trường hợp đã nộp hồ sơ khai quyết toán thuế năm thì chỉ khai bổ sung hồ sơ khai quyết toán thuế năm. Trường hợp hồ sơ khai bổ sung hồ sơ quyết toán thuế năm làm giảm số thuế phải nộp nếu cần xác định lại số thuế phải nộp của tháng, quý thì khai bổ sung hồ sơ khai tháng, quý và tính lại tiền chậm nộp (nếu có).

Hồ sơ khai thuế bổ sung được nộp cho cơ quan thuế vào bất cứ ngày làm việc nào, không phụ thuộc vào thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của lần tiếp theo, nhưng phải trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định kiểm tra thuế, thanh tra thuế tại trụ sở người nộp thuế; nếu cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền đã ban hành kết luận, quyết định xử lý về thuế sau kiểm tra, thanh tra thì người nộp thuế được khai bổ sung, điều chỉnh:

...

- Căn cứ Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) như sau:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế

...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

...

2.19. Trích, lập và sử dụng các khoản dự phòng không theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính về trích lập dự phòng: dự phòng giảm giá hàng tồn kho, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính, dự phòng nợ phải thu khó đòi, dự

phòng bảo hành sản phẩm, hàng hoá, công trình xây lắp và dự phòng rủi ro nghề nghiệp của doanh nghiệp thẩm định giá, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ kiểm toán độc lập.

...

Căn cứ các quy định nêu trên và nội dung trình bày của Công ty tại công văn hỏi, Cục Thuế TP Hà Nội trả lời nguyên tắc như sau:

Trường hợp theo báo cáo tài chính của Công ty đến hết năm 2017, Công ty có khoản vốn đang đầu tư vào Công ty CP đầu tư và du lịch Thiên Sơn và năm 2017 trên báo cáo tài chính của Công ty CP đầu tư và du lịch Thiên Sơn thể hiện tổng số vốn đầu tư thực tế của chủ sở hữu cao hơn tổng giá trị vốn chủ sở hữu thực có của tổ chức kinh tế được đầu tư thì:

- Công ty thuộc trường hợp được trích lập dự phòng đầu tư tài chính dài hạn đối với khoản vốn Công ty đang đầu tư vào Công ty CP đầu tư và du lịch Thiên Sơn nếu Công ty CP đầu tư và du lịch Thiên Sơn mà Công ty đang đầu tư bị lỗ (trừ trường hợp lỗ theo kế hoạch đã được xác định trong phương án kinh doanh trước khi đầu tư).

- Trường hợp Công ty đủ điều kiện được trích lập dự phòng đầu tư tài chính đối với khoản vốn đang đầu tư vào Công ty CP đầu tư và du lịch Thiên Sơn theo quy định tại Điều 1 Thông tư 89/2013/TT-BTC ngày 28/6/2013 của Bộ Tài chính nhưng chưa thực hiện trích lập dự phòng thì Công ty thực hiện trích lập dự phòng đầu tư tài chính bổ sung nhưng phải trước khi cơ quan có thẩm quyền ra quyết định thanh tra, kiểm tra theo quy định tại Khoản 5 Điều 10 Thông tư 156/2013/TT-BTC của Bộ Tài chính nêu trên.

- Mức trích lập dự phòng và xử lý các khoản dự phòng đầu tư tài chính dài hạn được thực hiện theo hướng dẫn tại điểm c, điểm d Khoản 2 Điều 5 Thông tư 228/2009/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Thông tư 89/2013/TT-BTC) của Bộ Tài chính.

- Khoản dự phòng được trích, lập và sử dụng theo đúng hướng dẫn của Bộ Tài chính về trích lập dự phòng được xác định là khoản chi được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Trường hợp còn vướng mắc đề nghị Công ty liên hệ với Phòng Kiểm tra thuế số 4 – 187 Giảng Võ để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH Đầu tư và phát triển TCT được biết và thực hiện. //

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kiểm tra thuế số 4;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6;3)



Mai Sơn